

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2019/HSPT**
Ngày: 20/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Phạm Tầm Hoàng và bà Lê Thị Thái Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trịnh Hòa H do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Hòa H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Trịnh Hòa H**, sinh năm 1995; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Nho L, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe, trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh C, sinh năm 1966 và bà Lê Thị B, sinh năm 1972; tiền án: Không; tiền sự: - Ngày 08/06/2015 bị Công an xã Hòa Quang B, huyện Phú H; phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 08/06/2015 nộp phạt xong; - Ngày 19/01/2016 bị Công an xã Hòa Quang N, huyện Phú H phạt 750.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 06/07/2017 nộp phạt xong; - Ngày 16/10/2016 bị Công an huyện Phú H phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 17/10/2016 nộp phạt xong; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 12/10/2017, Trịnh Hòa H cùng Nguyễn Thành V, sinh năm 06/04/2000, Nguyễn Quốc K, sinh ngày 05/03/2000, Nguyễn Hữu T, sinh ngày 24/10/1999 cùng trú thôn Đông L, xã Hòa T, huyện Phú H; Nguyễn Trọng N, sinh ngày 10/04/2002, Đinh Ngọc M, sinh ngày 20/11/2000 rủ nhau đi bắt trộm gà; Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/10/2017, V điều khiển xe mô tô chở H và N cầm theo kềm công lực; K điều khiển xe mô tô chở M và T cùng đi đến nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, trú tại thôn Mỹ T, xã Hòa T, huyện Phú H. K và V đứng ngoài canh giới, N dùng kềm cắt khóa rồi cùng H, M, T vào nhà bà Nguyễn Thị T bắt trộm 03 con gà, trọng lượng 6,4 kg, trị giá 960.000 đồng bỏ vào bao. Sau đó, N, H, M, T tiếp tục dùng kềm cắt lưới B40 để vào nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (cạnh nhà bà Nguyễn Thị T) để bắt trộm gà thì bị gia đình bà T1 phát hiện tung hô nên N, H, M, T bỏ chạy. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, Công an xã Hòa T bắt được M và T cùng với 03 con gà vừa trộm được nêu trên.

Quá trình điều tra còn xác định: Từ ngày 06/10/2017 đến ngày 10/10/2017, Nguyễn Trọng N, Đinh Ngọc M, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thành V còn thực hiện 04 vụ bắt trộm gà, có tổng giá trị 4.653.000 đồng.

Đối với Đinh Ngọc M, Nguyễn Quốc K và Nguyễn Thành V luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản mỗi vụ trộm đều dưới 2.000.000 đồng; chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được người bị hại làm đơn bãi nại, tại thời điểm phạm tội M, K, V đều dưới 18 tuổi. Căn cứ khoản 2 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú H ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 14, 15, 16 và Quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội số 01, 02, 03 ngày 24/9/2018 đồng thời áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Đinh Ngọc M, Nguyễn Quốc K và Nguyễn Thành V.

Đối với Nguyễn Hữu T cùng M, V và K trộm cắp tài sản, phạm tội với vai trò là người giúp sức, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, được bị hại bãi nại nên Công an huyện Phú H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản nêu trên đã chấp hành nộp phạt, hiện đang thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội nhân dân Việt Nam nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với Nguyễn Trọng N, khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 16 tuổi. Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú H không khởi tố bị can đối với N.

Đối với bà Nguyễn Thị H khai nhận, trong tháng 10/2017 có mua gà của nhóm N đem bán 02 lần, lần đầu bà H không biết đó là tài sản trộm cắp mà có, lần thứ hai biết tài sản đó là do phạm tội mà có nhưng không xác định được số lượng bao nhiêu con, số gà này không thu giữ được, mỗi lần mua số lượng ít, giá trị không lớn, ngoài lời khai của các đối tượng không có tài liệu chứng cứ nào khác thể hiện việc bà H mua gà liên tiếp nhiều lần do nhóm N trộm được đem bán, nên không đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Công an huyện Phú H đã ra Quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên Trịnh Hòa H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Trịnh Hòa H - 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/12/2018, bị cáo Trịnh Hòa H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hòa H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo - Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Hòa H tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Hòa H đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm

cấp tài sản”, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 con gà trị giá 960.000 đồng của bà Nguyễn Thị T. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Mặc dù tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 960.000 đồng, chưa đến mức khởi điểm của cấu thành tội phạm, là thuộc trường hợp “Gây thiệt hại không lớn”; nhưng khi quyết định hình phạt, án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, liên tục bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, mà tiếp tục trộm cắp tài sản. Nên khi lượng hình, án sơ thẩm đã xem xét nhân thân, đánh giá đúng tính chất của vụ án, để phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hòa H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo - Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Trịnh Hòa H - 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trịnh Hòa H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Phú Hòa(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện Phú Hòa(2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng